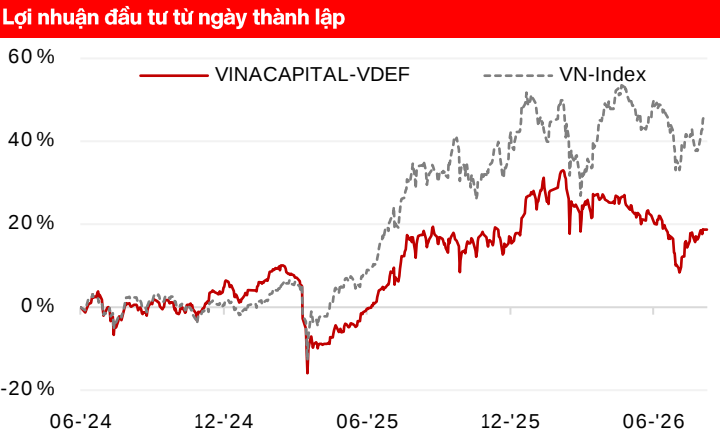


Ngày 31/08/2026

Quỹ tập trung tìm kiếm những cơ hội đầu tư vào cổ phiếu của những doanh nghiệp ít được thị trường để ý đến và đang được định giá hấp dẫn. Quỹ theo đuổi chiến lược đầu tư chủ động với mức độ tập trung cao, ưu tiên đầu tư vào cổ phiếu của các doanh nghiệp vốn hóa vừa và nhỏ sở hữu mô hình kinh doanh có khả năng mở rộng, hoặc được kỳ vọng có bước đột phá, cùng các động lực đủ mạnh để mở ra dự địa định giá cao hơn cho cổ phiếu.

Hiệu suất đầu tư của quỹ		
Lợi nhuận (LN)	VINACAPITAL-VDEF	VN-Index
LN tháng 08/2026 (%)	5.8	5.6
LN từ đầu năm 2026 (%)	0.7	2.7
LN kép trung bình 3 năm (%/năm)	-	-
LN kép trung bình 5 năm (%/năm)	-	-
LN kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	8.2	18.9
LN từ ngày thành lập (%)	18.8	46.1

Dữ liệu là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư tương lai. Lợi nhuận không cam kết và có thể biến động trong ngắn hạn. Khuyến nghị đầu tư trung và dài hạn để đạt hiệu suất tốt.



Danh mục đầu tư theo ngành	
	% Giá trị tài sản ròng (NAV)
Ngân hàng	34.3
Vật liệu	19.0
Công nghiệp	11.9
Tài chính khác	10.5
Bất động sản	5.2
Tiêu dùng không thiết yếu	5.2
Tiêu dùng thiết yếu	3.0
Tiền mặt	11.1

Danh mục đầu tư lớn		
Cổ phiếu	Ngành	% NAV
PHR	Vật liệu	7.7
HDB	Ngân hàng	7.6
MBB	Ngân hàng	6.8
VCB	Ngân hàng	6.1
CTG	Ngân hàng	5.3
HPG	Vật liệu	5.0
STB	Ngân hàng	4.7
PVI	Tài chính khác	4.6
DPR	Vật liệu	4.5
REE	Công nghiệp	4.1
TỔNG CỘNG		56.3

Classified: Public

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VDEF

Cập nhật thị trường chứng khoán

Sau hai tháng điều chỉnh liên tiếp, thị trường chứng khoán Việt Nam đã phục hồi trong tháng 8/2026. Chỉ số VN-Index tăng 5,6%, đóng cửa ở mức 1.832 điểm, đưa mức tăng từ đầu năm trở lại 2,7%. Dù mức tăng của chỉ số vẫn phụ thuộc đáng kể vào cổ phiếu Vingroup (đóng góp 37% mức tăng của VN-Index), đà phục hồi trong tháng lan tỏa rộng hơn khi phần lớn các nhóm ngành đều tăng điểm, dẫn đầu là các ngành tiện ích, dầu khí và công nghệ.

Mặc dù vậy, nhà đầu tư nhìn chung vẫn giao dịch thận trọng, thể hiện qua diễn biến thanh khoản. Giá trị giao dịch bình quân mỗi phiên trên cả ba sàn chỉ đạt khoảng 714 triệu USD, tiếp tục giảm nhẹ so với tháng 7 và là mức thấp nhất kể từ đầu năm. Diễn biến này cũng là hợp lý trong bối cảnh lãi suất neo cao và tình hình thế giới còn nhiều bất định. Ở chiều tích cực, khối ngoại chỉ còn bán ròng khoảng 52 triệu USD trong tháng 8, giảm mạnh so với hơn 450 triệu USD của tháng 7 và là mức thấp nhất trong nhiều tháng. Lũy kế từ đầu năm, khối ngoại bán ròng khoảng 3,56 tỷ USD.

Các số liệu vĩ mô tiếp tục phản ánh một bức tranh kinh tế tương đối tích cực. Sản xuất công nghiệp tăng 14,4% trong tháng 8 và 11,4% trong tám tháng, trong khi chỉ số PMI đạt 53,3 điểm — với tốc độ tăng trưởng sản lượng và đơn hàng mới của ngành sản xuất Việt Nam nhanh nhất trong hơn hai năm qua. Cán cân thương mại cải thiện đáng kể khi nhập siêu tháng 8 thu hẹp về gần mức cân bằng; đầu tư công giải ngân tăng 18,5% và vốn FDI thực hiện đạt mức cao nhất trong năm năm. Tỷ giá USD/VND duy trì ổn định, thậm chí VND lên giá nhẹ từ đầu năm — một yếu tố hỗ trợ quan trọng cho ổn định vĩ mô. Tuy nhiên, lạm phát đang trở thành yếu tố cần theo dõi sát khi CPI tháng 8 tăng 4,89% và bình quân tám tháng đạt 4,45%. Diễn biến này thu hẹp dư địa nới lỏng chính sách tiền tệ trong các tháng cuối năm.

Trong tháng 8, FTSE Russell đã công bố danh sách 27 cổ phiếu Việt Nam được đưa vào rổ chỉ số cùng tỷ trọng chính thức. Theo tổng hợp từ nhiều dự báo, dòng vốn thụ động vào thị trường có thể đạt khoảng 2 tỷ USD, phân bổ theo bốn đợt từ tháng 9/2026 đến tháng 9/2027, với tỷ lệ lần lượt 10% – 20% – 35% – 35% và đợt đầu tiên hiệu lực vào ngày 21/9/2026. Dù quy mô dòng vốn từ việc nâng hạng không quá lớn, tuy nhiên trong bối cảnh thanh khoản suy giảm và khối ngoại bán ròng kéo dài từ đầu năm, sự xuất hiện của dòng vốn ngoại mới vẫn là yếu tố hỗ trợ tích cực cho thị trường.

Bên cạnh đó, môi trường chính sách tiếp tục chuyển động tích cực trong tháng 8. Quốc hội thông qua Luật Phát triển đô thị và Luật Dầu khí (sửa đổi). Chính phủ ban hành Quyết định số 40/2026/QĐ-TTg về tiêu chí phân loại doanh nghiệp để cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Ngoài ra, Ngân hàng Nhà nước đề xuất cơ chế cấp tín dụng vượt giới hạn cho các dự án trọng điểm tại Hà Nội, phản ánh định hướng khơi thông vốn cho các dự án hạ tầng quy mô lớn. Những chính sách này được kỳ vọng tạo tác động tích cực lên các doanh nghiệp niêm yết ở nhiều nhóm ngành khác nhau.

Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Cơ Hội Tiên Phong VinaCapital
 (VINACAPITAL-VDEF)



Ngày 31/08/2026

Chỉ số danh mục cổ phiếu		
	VINACAPITAL-VDEF	VN-Index
Chỉ số P/E 2026 (x)	9.0	12.3
Chỉ số P/B 2026 (x)	1.6	2.0
Chỉ số ROE 2026 (%)	17.7	16.3
Tỷ suất cổ tức 2026 (%)	3.5	1.8
Vòng quay danh mục từ ngày thành lập (%)	158.7	-
Hệ số Sharpe (từ ngày thành lập)	0.3	0.8
Hệ số Beta (từ ngày thành lập)	0.7	1.0
Số lượng cổ phiếu	24	405

(Nguồn: Dự báo của VinaCapital)

Thông tin quỹ	
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	401.6
Giá trị TS ròng/CCQ (VNĐ)	11,875.9
Ngày thành lập	6/24/2024
Phí quản lý	1.75% /năm
Phí phát hành	0 %
Phí mua lại	Từ ngày 1 - ngày 364: 2%
	Từ ngày 365 - ngày 729: 1%
	Từ ngày 730 trở đi: 0%
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Thứ 2 đến Thứ 6
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý.)

Thông tin liên lạc	
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital	
Tầng 17, Tòa nhà Sunwah	
115 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TPHCM, Việt Nam	
Bộ phận quan hệ đầu tư:	irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35	

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VDEF

Cập nhật quỹ và triển vọng đầu tư

Trong tháng 8/2026, giá trị tài sản ròng trên mỗi chứng chỉ quỹ (NAV/ccq) của VINACAPITAL-VDEF tăng 5,8%, cao hơn 0,2 điểm phần trăm so với mức tăng của chỉ số tham chiếu VN-Index. Lũy kế 8 tháng đầu năm, NAV/ccq tăng 0,7%, so với mức tăng 2,7% của VN-Index. Trong tháng, Quỹ hầu như không thực hiện điều chỉnh trọng yếu nào đối với các vị thế đầu tư lớn.

Từ đầu năm, mặt bằng lãi suất tăng trong bối cảnh nhu cầu vốn của nền kinh tế ở mức cao đã tạo tâm lý thận trọng trên thị trường chứng khoán. Tuy nhiên, chúng tôi đánh giá cao các chính sách kịp thời của Chính phủ trong việc ổn định vĩ mô, bảo đảm nguồn vốn cho nền kinh tế và thúc đẩy đầu tư, tăng trưởng. Ở góc độ thị trường chứng khoán, chúng tôi cho rằng mặt bằng định giá hiện tại đã phần lớn phản ánh tác động của việc lãi suất tăng.

Nhìn về trung – dài hạn, mức định giá thấp hiện nay mở ra dư địa cho triển vọng của thị trường, được hỗ trợ bởi tăng trưởng lợi nhuận của các doanh nghiệp niêm yết và các cải cách tiếp theo sau khi thị trường được nâng hạng. Việc nhiều doanh nghiệp đang giao dịch ở vùng định giá hấp dẫn cũng là điều kiện thuận lợi để Quỹ chọn lọc các cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng lợi nhuận bền vững.

Lợi nhuận hằng tháng													LN từ đầu
	Tháng 1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	năm
2024						-1.3 %	1.0 %	0.9 %	0.7 %	-1.2 %	0.9 %	4.0 %	4.9 %
2025	-0.8 %	5.0 %	-3.8 %	-13.3 %	4.4 %	5.5 %	6.4 %	9.9 %	-2.0 %	0.3 %	0.2 %	2.0 %	12.4 %
2026	8.7 %	3.7 %	-5.6 %	-0.3 %	-2.1 %	-1.2 %	-7.3 %	5.8 %					0.7 %

Thông tin quan trọng: Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc để nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.